ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NGÃI
ĐẢNG ỦY XÃ NGỌK BAY
*

Số 17 -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Ngọk Bay, ngày10 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19-6-2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

Thực hiện Kế hoạch hành động số 05-KH/TU, ngày 20-7-2025 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19-6-2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Ngọk Bay ban hành Kế hoạch hành động thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ các nội dung của Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19-6-2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số *(sau đây viết tắt là Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW) "về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị",* Kế hoạch hành động số 05-KH/TU, ngày 20-7-2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi "*về triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19-6-2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị"* nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã Ngọk Bay về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, xây dựng Đảng và chính quyền.

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch hành động số 05-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi trong điều kiện thực tiễn tại xã Ngọk Bay.

- Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số đồng bộ, liên thông, hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã Ngọk Bay theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Lấy dữ liệu làm trung tâm, phải bảo đảm "đúng - đủ - sạch - sống -

thống nhất - dùng chung".

2. Yêu cầu

Người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải gương mẫu thực hiện; tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong thực hiện các yêu cầu sau:

- Quyết liệt, khẩn trương: Phải hành động với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, thống nhất, khẩn trương, xác định đây là nhiệm vụ cấp bách. Các nhiệm vụ, đặc biệt trong giai đoạn đầu, phải có sản phẩm cụ thể, đo lường được và hoàn thành đúng tiến độ đã đề ra.

- Đồng bộ, toàn diện: Kế hoạch phải được quán triệt và triển khai thống nhất trong toàn hệ thống chính trị của địa phương, giữa các khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tránh triển khai manh mún, cục bộ.

- Thực chất, hiệu quả: Chấm dứt triệt để tình trạng triển khai hình thức. Mọi giải pháp phải hướng tới mục tiêu cuối cùng là nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy, phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo.

- Trách nhiệm rõ ràng: Gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện. Kết quả chuyển đổi số phải được xem là một trong những tiêu chí quan trọng hàng đầu để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý trong giai đoạn mới.

- An ninh thông tin, bảo mật: Xác định rõ an ninh thông tin và bảo mật là tiên quyết trong công tác chuyển đổi số. Cấp uỷ các đơn vị phải thường xuyên đánh giá, rà soát, chủ động phối hợp và tuân thủ tuyệt đối các quy định, tiêu chuẩn của cơ quan chuyên trách về an ninh thông tin và bảo mật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tổ chức triển khai chuyển đổi số một cách nhanh chóng, kịp thời, toàn diện, lấy việc bảo đảm tính liên thông, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị làm mục tiêu xuyên suốt và cao nhất, đồng thời đáp ứng yêu cầu cấp bách của việc cải cách tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính; bảo đảm bộ máy các cấp sau cải cách vận hành thông suốt, liên thông, hiệu quả, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp, tạo nền tảng vững chắc cho quản trị quốc gia hiện đại và phát triển bền vững.

- Khắc phục cơ bản những tồn tại, yếu kém về chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị. Khai thác, sử dụng hiện quả các ứng dụng dùng chung, kết nối các cơ sở dữ liệu (CSDL) quan trọng, nâng cao thực chất chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

- Thực hiện việc cung cấp tập trung các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với toàn bộ thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần, theo hướng thống nhất, đồng bộ trên toàn quốc, trong đó:

+ Bảo đảm duy trì và cung cấp thực chất, hiệu quả 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp.

+ Bảo đảm cung cấp 110 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 218 dịch vụ công trực tuyến một phần, 14 dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến và đáp ứng yêu cầu cung cấp 100% kết quả điện tử và tái sử dụng thông tin, dữ liệu (không áp dụng chỉ tiêu này đối với những thủ tục hành chính có tần suất thấp, đối tượng tuân thủ và thuộc những lĩnh vực đặc thù).

+ Bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với 82 nhóm thủ tục hành chính theo Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06-01-2022, Quyết định số 206/QĐ-TTg, ngày 28-02-2024, Quyết định số 422/QĐ-TTg, ngày 04-4-2022 của Thủ tướng Chính phủ và các thủ tục hành chính ưu tiên.

+ Bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với 342 thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu, cắt giảm giấy tờ và chi phí.

- 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch.

- Tối thiểu 60% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- Kết nối, liên thông các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (hệ thống quản lý văn bản điều hành, quản lý nhiệm vụ và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống họp trực tuyến...) của các khối cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh từ ngày 01-7-2025 được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử; hoàn thành số hóa ít nhất 30% tài liệu lưu trữ lịch sử có giá trị cao, tạo tiền đề hoàn thành toàn bộ công tác số hóa tài liệu lưu trữ trong năm 2026.

- Cơ bản hoàn thành việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, định hướng của Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến trong chỉ đạo điều hành trực tuyến của lãnh đạo các cấp: Trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, trợ lý ảo, ...

III. MÔ HÌNH TỔNG THỂ

Mô hình kiến trúc được tinh gọn, tập trung vào các chức năng cốt lõi của

chính quyền số, vận hành trên nguyên tắc **"Một hệ thống thống nhất - Một dữ liệu duy nhất - Một dịch vụ liền mạch"**:

- Trung ương: Ban Chỉ đạo Trung ương đóng vai trò tổng chỉ huy. Chính phủ và các bộ ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn và chịu trách nhiệm về quản trị dữ liệu của quốc gia.

- Tỉnh: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh là cơ quan chịu trách nhiệm toàn diện việc triển khai tại địa phương.

- Xã: Là cấp thực thi, tuyến đầu phục vụ người dân, bảo đảm thực hiện thông suốt các dịch vụ công và tạo lập dữ liệu mới "đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung" từ ngày 01-7-2025.

- Người dân và doanh nghiệp: Tương tác với toàn bộ hệ thống qua một cửa duy nhất là Cổng Dịch vụ công quốc gia và ứng dụng VNeID.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Giải pháp đột phá mang tính dẫn dắt

- Thống nhất trải nghiệm số cho người dân, doanh nghiệp: Thiết lập một mô hình tương tác hai thành phần duy nhất: **(1)** Ứng dụng VNeID là "chìa khoá số" để định danh, xác thực, cung cấp giấy tờ điện tử và nhận thông báo chính thức từ chính quyền; **(2)** Cổng Dịch vụ công quốc gia là "một cửa số" duy nhất để thực hiện toàn bộ thủ tục hành chính. Trọng tâm của giải pháp này là phát triển nền tảng tờ khai điện tử tương tác trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, giúp tái sử dụng dữ liệu, cắt giảm tối đa hồ sơ, giấy tờ người dân, doanh nghiệp phải nộp.

- Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành toàn hệ thống chính trị dựa trên dữ liệu số; kết nối liên thông liền mạch hệ thống dịch vụ công với hệ thống điều hành tác nghiệp và năng lực giám sát hiện trường. Xây dựng các nền tảng số minh bạch để người dân, doanh nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện hiệu quả quyền giám sát, phản biện.

- Hệ thống văn bản điều hành số Đảng - Chính quyền - Mặt trận: Hoàn thiện nền tảng liên thông thống nhất, bảo đảm gửi, nhận văn bản điện tử (kể cả văn bản mật) thông suốt, an toàn, bảo mật giữa tất cả các cơ quan trong hệ thống chính trị.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Các nhiệm vụ đã hoàn thành đến ngày 30-6-2025 theo chỉ đạo tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW

- Về thể chế: hoàn thiện về thể chế kịp thời rà soát quy trình, công bố, công khai danh mục các thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện.

- Về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ: Hoàn thành rà soát, đánh giá thiết bị công nghệ thông tin hiện có, đảm bảo kết nối liên thông, khai thác hiệu quả các hệ thống dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành.

- Về các nền tảng, ứng dụng: Hoàn thành rà soát các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền để khắc phục những hạn chế, bất cập, đảm bảo cung cấp dịch vụ công hiệu quả, thông suốt.

2.2. Các nhiệm vụ trọng tâm đến ngày 3-12-2025

2.2.1. Về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ

Chú trọng duy trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đường truyền mạng, đầu tư mua sắm, nâng cấp máy móc, trang thiết bị văn phòng như máy tính, máy in, máy photocopy cho cán bộ, công chức làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã đáp ứng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Đặc biệt là tập trung nguồn lực, ưu tiên đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện máy móc trang thiết bị cho Trung tâm Phục vụ hành chính công xã để phục vụ tốt hơn nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp.

- Thời gian hoàn thành: Nhiệm vụ thường xuyên.

2.2.2. Về dữ liệu

a) Đồng bộ dữ liệu CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành về CSDL tổng hợp quốc gia để cắt giảm thủ tục hành chính, tối ưu hóa quy trình, giải quyết thủ tục hành chính theo mức độ tăng trưởng của dữ liệu đảm bảo người dân chỉ kê khai thông tin một lần khi giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp. Nghiên cứu cơ chế cho phép các doanh nghiệp triển khai, đảm nhận các dịch vụ công của cơ quan nhà nước.

- Đảm bảo thực hiện nguyên tắc "một lần khai báo", người dân và doanh nghiệp chỉ kê khai thông tin một lần khi thực hiện TTHC, các cơ quan tự động truy xuất dữ liệu từ các hệ thống có liên quan.

- Tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở khai thác, chia sẻ dữ liệu liên thông, giảm giấy tờ, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, tăng tính minh bạch và hiệu quả phục vụ.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách pháp lý cho phép doanh nghiệp tham gia cung cấp dịch vụ công hoặc đảm nhận một số khâu trong quy trình cung cấp dịch vụ hành chính công.

- Tăng cường giám sát, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình khai thác, chia sẻ dữ liệu và xã hội hóa dịch vụ công.

- Thời gian hoàn thành: Nhiệm vụ thường xuyên.

b) Hoàn thành rà soát, cấu trúc lại các thủ tục hành chính chuyển từ thủ công trên giấy sang môi trường điện tử.

- Người đứng đầu cấp ủy cơ quan, địa phương phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai rà soát cấu trúc lại các thủ tục hành chính để đảm bảo lộ trình chuyển các thủ tục hành chính từ thủ công trên giấy sang môi trường điện tử.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20-12-2025.

2.2.3. Về các nền tảng, ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hoạt động trong các cơ quan hệ thống chính trị

- Tiếp tục thực hiện rà soát, khắc phục những hạn chế, bất cập để: (1) Cung cấp 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp; (2) Cung cấp 110 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 218 dịch vụ công trực tuyến một phần. Nghiên cứu triển khai thí điểm 03 dịch vụ công trực tuyến của Đảng trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính. Vận hành hiệu quả hệ thống quản lý văn bản, hệ thống quản lý hồ sơ công việc điện tử nội bộ Đảng ủy xã và Ủy ban nhân dân xã, đảm bảo gửi nhận văn bản, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường mạng.

- Phân tích nguyên nhân của những tồn tại, bất cập như: dịch vụ chưa phát sinh hồ sơ, chưa có người dùng; quy trình chưa đồng bộ; ứng dụng CNTT chưa tối ưu; cơ sở dữ liệu thiếu kết nối; người dân chưa biết đến dịch vụ...

- Chuẩn hóa quy trình, biểu mẫu và cấu trúc dữ liệu đầu vào/ra của từng thủ tục hành chính để đáp ứng yêu cầu cung cấp toàn trình và xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng.

- Thời gian hoàn thành: Nhiệm vụ thường xuyên.

2.2.4. Về nhân lực cho chuyển đổi số

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên. Tập trung vào các kỹ năng vận hành các hệ thống thông tin, các phần mềm chuyên ngành và kỹ năng hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.

- Thành lập, kiện toàn và duy trì hoạt động thường xuyên của các "Tổ công nghệ số cộng đồng" của xã và các thôn, "Đội hỗ trợ phản ứng nhanh". Các Tổ, đội này có nhiệm vụ "cầm tay chỉ việc" để hỗ trợ người dân, đặc biệt là người lớn tuổi và người yếu thế, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tuyên truyền người dân đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh.

- Thời gian hoàn thành: Nhiệm vụ thường xuyên.

2.2.5. Về nguồn lực tài chính

Chủ động phối hợp các sở, ngành của tỉnh xây dựng và trình duyệt kế hoạch kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số từ ngân sách xã. Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp khác để bổ sung cho các hoạt động này. Đảm bảo việc sử dụng kinh phí hiệu quả, tránh lãng phí.

- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên trong 6 tháng cuối năm 2025.

2.2.6. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo mật

- Triển khai đầu tư, hoàn thiện Hệ thống thông tin mạng nội bộ các cơ quan, đơn vị đạt chuẩn cấp độ quy định theo Nghị định 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Thường xuyên rà soát, kiểm tra các hệ thống máy tính nội bộ, chủ động phòng ngừa mã độc, virus. Xây dựng phương án dự phòng và kịch bản ứng phó khi có sự cố, đảm bảo hoạt động của bộ máy không bị gián đoạn.

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31-12-2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực Đảng ủy xã

- Chỉ đạo, định hướng chung: Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo Ban Chỉ đạo, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ, các tổ chức đảng trực thuộc Đảng uỷ xã, cơ quan, đơn vị quán triệt, triển khai hiệu quả Kế hoạch hành động.

- Quyết định các vấn đề quan trọng: Chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khi có sự thay đổi lớn về bối cảnh (chính sách, công nghệ, điều kiện kinh tế - xã hội…).

- Trực tiếp chỉ đạo việc khen thưởng, biểu dương điển hình, xử lý sai phạm (nếu có) trong quá trình triển khai.

2. Ban Chỉ đạo về đột phát phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Ngọk Bay[1]

Là cơ quan chỉ đạo cao nhất, chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện việc triển khai Kế hoạch. Trực tiếp cho ý kiến chỉ đạo, quyết định các chủ trương, cơ chế, lớn; chỉ đạo tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện và phân bổ nguồn lực cho nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

3. Đảng uỷ Ủy ban nhân dân xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kế hoạch hành động số 05-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Kế hoạch này; xây dựng Kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của các cơ quan, đơn vị trực thuộc, trong đó:

- Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ Hành chính công: Tham mưu, đề xuất đầu tư, nâng cấp, duy trì hệ thống máy tính, đường truyền Internet, phần mềm và các thiết bị công nghệ thông tin cần thiết để vận hành thông suốt các dịch vụ trực tuyến; thực hiện việc cung cấp các dịch vụ công trực tuyến đảm bảo các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch này.

[1] Được thành lập tại Quyết định số 13-QĐ/ĐU, ngày 18-8-2025 của Ban Thường vụ Đảng uỷ xã.

- Chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã: Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện hồ sơ, tài liệu được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử; đảm bảo các điều kiện để kết nối, liên thông các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành (hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống họp trực tuyến...) Ủy ban nhân dân xã và các đơn vị trực thuộc xã.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội xã:

+ Hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị triển khai nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn xã đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của các đơn vị trên địa bàn xã.

+ Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã theo chỉ đạo của cấp trên.

+ Nắm bắt kịp thời các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chức năng có liên quan để triển khai hiệu quả các nội dung về chuyển đổi số trên địa bàn xã.

+ Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã, năm 2025. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, chú trọng truyền thông rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các thành tựu khoa học công nghệ, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong lĩnh vực phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế xã: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, Nhân dân tích cực ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, phát triển kinh tế, tạo thu nhập cao, ổn định.

- Chỉ đạo các trường học trực thuộc

+ Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong nhà trường, khuyến khích cán bộ quản lý và giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới công tác quản lý, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, tăng cường thiết kế bài giảng điện tử, bài tập điện tử để học sinh tự kiểm tra, tự đánh giá, tự học tại nhà.

+ Quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, phòng máy tính kết nối Internet phục vụ việc học và nhu cầu thực hành, tra cứu thông tin của giáo viên, học sinh các trường học trực.

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế xã tham mưu triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ chuyển đổi số, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của xã; tham mưu bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương, lồng ghép các nguồn kinh phí và nguồn xã hội hóa để triển

khai thực hiện theo quy định hiện hành. Bố trí kinh phí đầu tư phát triển cho các dự án, chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trọng tâm, trọng điểm.

4. Đảng ủy các cơ quan Đảng

Tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kế hoạch hành động số 05-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Kế hoạch này; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với tình hình thực tế và chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

5. Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã:

- Tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai các dịch vụ công, đảm bảo minh bạch, thuận lợi cho người dân.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và nhân dân hưởng ứng các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ của Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và Kế hoạch này.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn thanh niên, các hội, hiệp hội... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh... và các đối tượng có liên quan.

6. Đảng bộ Công an xã

Chủ trì thực hiện Đề án 06, quản lý dữ liệu dân cư, căn cước công dân, định danh điện tử; triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin cho hệ thống thông tin các cơ quan, đơn vị xã; theo dõi, triển khai các biện pháp nghiệp vụ phòng ngừa, đấu tranh tội phạm công nghệ cao trên không gian mạng, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm khi phát hiện.

7. Chi bộ Quân sự xã, Chi bộ Trạm Y tế xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong: quản lý lực lượng, hồ sơ công dân trong độ tuổi nghĩa vụ; đổi mới dụng cụ, công cụ hỗ trợ trong huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; quản lý, chăm sóc sức khoẻ y tế cho Nhân dân, phòng chống dịch bệnh trên địa bàn xã.

8. Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng uỷ xã

- Tổ chức Quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương, Kế hoạch hành động số 05-KH/TU của Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Kế hoạch này đến đảng viên, đoàn thể, quần chúng tại các khu dân cư, cơ quan, đơn vị.

- Phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong sử dụng dịch vụ

công trực tuyến, thanh toán không tiền mặt, định danh điện tử.

9. Chế độ thông tin, báo cáo*:*

9.1. Các cơ quan, đơn vị định kỳ hằng tháng **(trước ngày 20 hằng tháng)** tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện (đánh giá rõ tất cả các nhiệm vụ, tiến độ, kết quả thực hiện, tài liệu minh chứng), gửi về Thường trực Đảng ủy xã *(qua Văn phòng Đảng ủy xã)* để tổng hợp báo cáo về Tỉnh ủy theo quy định.

9.2. Giao Văn phòng Đảng uỷ:

- Chủ trì, tổng hợp tham mưu Đảng uỷ xã báo cáo kết quả thực hiện định kỳ **trước ngày 24 hằng tháng.**

- Tham mưu báo cáo tổng kết kết quả thực hiện Kế hoạch hành động số 05-KH/TU của Tỉnh ủy Quảng Ngãi gửi về Thường trực Tỉnh ủy **trước ngày 20-12-2025**.

10. Kinh phí thực hiện

- Đến năm 2030, bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách địa phương cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đẩy mạnh thu hút nguồn lực xã hội.

- Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ, mục tiêu về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các văn bản chỉ đạo của cấp trên, Ủy ban nhân dân xã chủ trì chỉ đạo các bộ phận chuyên môn xây dựng dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp vào dự toán ngân sách xã. Ưu tiên bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ trọng tâm, gồm: áp dụng các tiến bộ khoa hoc công nghệ vào đời sống, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số; đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; triển khai các nền tảng, ứng dụng dùng chung; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; duy trì hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng…

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn xã hội hóa và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho các nhiệm vụ cấp bách, đột phá. Áp dụng linh hoạt các cơ chế tài chính đặc thù đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện.

- Khuyến khích tăng cường xã hội hoá, thúc đẩy hợp tác công tư (PPP) trong đầu tư xây dựng hạ tầng, nền tảng và ứng dụng số dùng chung.

- Việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh trùng lặp, lãng phí, tiêu cực.

11. Tổng kết, đánh giá và khen thưởng, kỷ luật

- Việc tổng kết, đánh giá dựa trên các kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và lồng ghép vào kết quả sơ kết việc triển khai thực hiện Nghị

quyết số 57-NQ/TW trong năm 2025.

- Gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các mô hình hay, cách làm sáng tạo. Đồng thời, xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm, gây ảnh hưởng đến mục tiêu chung của Kế hoạch.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

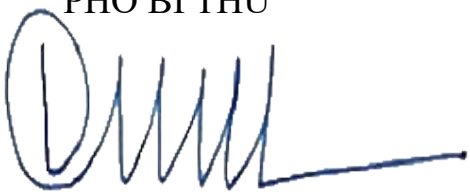

Nguyễn Văn Dung

Nơi nhận:
- Văn phòng Tỉnh uỷ (b/c),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ xã,
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã,
- Uỷ ban nhân dân xã,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy xã,
- Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND xã,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc Đảng uỷ xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.